TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Hà Nội: Công bố điểm chuẩn lớp 10 THPT khối không chuyên

06:47 29/06/2021

Sở Giáo dục & Đào tạo Hà Nội đã duyệt điểm chuẩn tuyển sinh lớp 10 các trường THPT khối không chuyên. Các trường tốp đầu trong các khu vực tuyển sinh đều có mức điểm chuẩn 49 đến trên 50 điểm.



Ảnh minh hoạ

Nhóm trường tập trung đông ở quãng 35 đến trên 40 điểm. Trong đó, các trường tốp đầu trong các khu vực tuyển sinh của Hà Nội đều ở mức 49 đến trên 50 điểm.

Với mức này, nếu so với năm 2019 - năm có phương án thi tương đồng năm nay, điểm chuẩn các trường tăng từ 2-4 điểm. Nếu căn cứ vào điểm trung bình môn thi thì điểm năm nay tăng 0,5-1,5 điểm so với năm 2020.

Trường THPT Chu Văn An (khối không chuyên) có mức điểm chuẩn cao nhất 53,3 điểm, cao hơn năm 2019 gần 5 điểm. Tiếp đến là Trường THPT Kim Liên và Yên Hòa với điểm chuẩn trên 50 điểm.

Trường THPT Yên Hòa năm nay có điểm chuẩn cao hơn 3,5 điểm so với năm 2019. Nếu tính trung bình môn năm 2020, thí sinh trúng tuyển vào Trường Yên Hòa có điểm trung bình khoảng 7,8 điểm/môn thi (sau khi hạ điểm chuẩn NV1). Hiện điểm trung bình môn thi căn cứ vào điểm chuẩn mới của trường là 8,3 điểm/môn thi.

Trường THPT Phan Đình Phùng, Lê Quý Đôn (quận Hà Đông), Nguyễn Thị Minh Khai đều có mức điểm chuẩn trên 49 điểm. Với mức 49,1, Trường THPT Phan Đình Phùng có điểm chuẩn cao hơn năm 2019 gần 3 điểm.

Một số trường tốp trên khác có mức điểm 48 - 48,5 là Thăng Long, Việt Đức, Nguyễn Gia Thiều... Với mức điểm chuẩn 48, Trường THPT Nhân Chính có mức điểm cao hơn 5 điểm so với năm 2019.

Trường tốp dưới là Quang Trung (quận Đống Đa) năm nay có điểm chuẩn 44,75, cao hơn năm 2019 hơn 3 điểm.

Trường đại diện cho khối công lập tự chủ là Trường THPT Phan Huy Chú (quận Đống Đa) cũng vừa công bố mức điểm chuẩn 47,5 điểm.

BẢNG ĐIỂM CHUẨN TRÚNG TUYỂN
VÀO LỚP 10 THPT CÔNG LẬP NĂM HỌC 2021 - 2022

(Kèm theo Quyết định số 952 /QĐ-SGDĐT ngày 28 /6/2021 của Sở GDĐT)

TT	Mã trường	Tên trường	Điểm chuẩn nguyện vọng 1	Ghi chú
1	0101	THPT Nguyễn Trãi - Ba Đình	**45.00**	
2	0102	THPT Phạm Hồng Thái	**43.00**	
3	0103	THPT Phan Đình Phùng	**49.10**	
4	0201	THPT Ba Vì	**24.00**	
5	0202	THPT Bất Bạt	**18.05**	
6	0203	THPT Minh Quang	**18.05**	
7	0204	THPT Ngô Quyền - Ba Vì	**32.00**	
8	0205	THPT Quảng Oai	**33.70**	
9	0206	PT Dân tộc nội trú	**26.40**	
10	0301	THPT Nguyễn Thị Minh Khai	**49.00**	
11	0302	THPT Thượng Cát	**39.10**	
12	0303	THPT Xuân Đỉnh	**46.70**	
13	0402	THPT Cầu Giấy	**47.50**	
14	0403	THPT Yên Hòa	**50.00**	
15	0501	THPT Chúc Động	**30.00**	
16	0502	THPT Chương Mỹ A	**41.20**	
17	0503	THPT Chương Mỹ B	**28.25**	
18	0504	THPT Xuân Mai	**31.75**	
19	0505	THPT Nguyễn Văn Trỗi	**20.00**	
20	0601	THPT Đan Phượng	**38.15**	
21	0602	THPT Hồng Thái	**32.00**	
22	0603	THPT Tân Lập	**33.00**	
23	0701	THPT Bắc Thăng Long	**35.65**	
24	0702	THPT Cổ Loa	**40.70**	
25	0703	THPT Đông Anh	**37.50**	
26	0704	THPT Liên Hà	**42.50**	
27	0705	THPT Vân Nội	**38.00**	
28	0801	THPT Đống Đa	**43.75**	
29	0802	THPT Kim Liên	**50.25**	**Tiếng Nhật: 48.20**
30	0803	THPT Lê Quý Đôn - Đống Đa	**47.35**	
31	0804	THPT Quang Trung - Đống Đa	**44.75**	
32	0901	THPT Cao Bá Quát - Gia Lâm	**42.25**	
33	0902	THPT Dương Xá	**38.80**	
34	0903	THPT Nguyễn Văn Cừ	**37.50**	
35	0904	THPT Yên Viên	**37.70**	
36	1003	THPT Lê Quý Đôn - Hà Đông	**49.40**	
37	1004	THPT Quang Trung - Hà Đông	**46.40**	
38	1005	THPT Trần Hưng Đạo - Hà Đông	**40.90**	
39	1101	THPT Đoàn Kết - Hai Bà Trưng	**44.25**	

Hà Nội: Công bố điểm chuẩn lớp 10 THPT khối không chuyên
https://thuonghieucongluan.com.vn/ha-noi-cong-bo-diem-chuan-lop-10-thpt-khoi-khong-chuyen-a138794.html

TT	Mã trường	Tên trường	Điểm chuẩn nguyện vọng 1	Ghi chú
40	1102	THPT Thăng Long	**48.25**	
41	1103	THPT Trần Nhân Tông	**44.45**	
42	1201	THPT Hoài Đức A	**38.25**	
43	1202	THPT Hoài Đức B	**36.50**	
44	1203	THPT Vạn Xuân - Hoài Đức	**31.00**	
45	1204	THPT Hoài Đức C	**30.25**	
46	1301	THPT Trần Phú - Hoàn Kiếm	**47.00**	
47	1302	THPT Việt Đức	**48.25**	**Tiếng Nhật: 48.10** **Tiếng Đức: 44.00**
48	1401	THPT Hoàng Văn Thụ	**38.95**	
49	1402	THPT Trương Định	**41.85**	
50	1403	THPT Việt Nam - Ba Lan	**42.25**	
51	1501	THPT Lý Thường Kiệt	**41.80**	
52	1502	THPT Nguyễn Gia Thiều	**48.75**	
53	1503	THPT Phúc Lợi	**40.10**	
54	1504	THPT Thạch Bàn	**37.90**	
55	1601	THPT Mê Linh	**42.90**	
56	1602	THPT Quang Minh	**31.00**	
57	1603	THPT Tiền Phong	**33.35**	
58	1604	THPT Tiến Thịnh	**26.15**	
59	1605	THPT Tự Lập	**29.00**	
60	1606	THPT Yên Lãng	**34.25**	
61	1701	THPT Hợp Thanh	**24.00**	
62	1702	THPT Mỹ Đức A	**37.50**	
63	1703	THPT Mỹ Đức B	**29.65**	
64	1704	THPT Mỹ Đức C	**20.00**	
65	1801	THPT Đại Mỗ	**34.50**	
66	1802	THPT Trung Văn	**40.00**	
67	1803	THPT Xuân Phương	**39.75**	
68	1804	THPT Mỹ Đình	**43.00**	
69	1901	THPT Đồng Quan	**33.30**	
70	1902	THPT Phú Xuyên A	**32.05**	
71	1903	THPT Phú Xuyên B	**25.55**	
72	1904	THPT Tân Dân	**25.40**	
73	2001	THPT Ngọc Tảo	**31.00**	
74	2002	THPT Phúc Thọ	**33.00**	
75	2003	THPT Vân Cốc	**27.70**	
76	2101	THPT Cao Bá Quát - Quốc Oai	**27.50**	
77	2102	THPT Minh Khai	**25.75**	
78	2103	THPT Quốc Oai	**41.10**	
79	2104	THPT Phan Huy Chú - Quốc Oai	**27.05**	
80	2201	THPT Đa Phúc	**38.70**	
81	2202	THPT Kim Anh	**36.10**	
82	2203	THPT Minh Phú	**30.50**	
83	2204	THPT Sóc Sơn	**40.25**	

Hà Nội: Công bố điểm chuẩn lớp 10 THPT khối không chuyên
https://thuonghieucongluan.com.vn/ha-noi-cong-bo-diem-chuan-lop-10-thpt-khoi-khong-chuyen-a138794.html

TT	Mã trường	Tên trường	Điểm chuẩn nguyện vọng 1	Ghi chú
84	2205	THPT Trung Giã	34.30	
85	2206	THPT Xuân Giang	32.50	
86	2301	THPT Sơn Tây	44.50	Pháp 3 năm: 38.30
87	2302	THPT Tùng Thiện	36.30	
88	2303	THPT Xuân Khanh	24.40	
89	2401	THPT Chu Văn An	53.30	Tiếng Nhật: 50.70
90	2402	THPT Tây Hồ	42.00	
91	2501	THPT Bắc Lương Sơn	21.00	
92	2502	THPT Hai Bà Trưng - Thạch Thất	29.15	
93	2503	THPT Phùng Khắc Khoan-Thạch Thất	33.75	
94	2504	THPT Thạch Thất	37.45	
95	2601	THPT Nguyễn Du - Thanh Oai	34.00	
96	2602	THPT Thanh Oai A	32.40	
97	2603	THPT Thanh Oai B	36.00	
98	2701	THPT Ngọc Hồi	42.05	
99	2702	THPT Ngô Thì Nhậm	37.75	
100	2703	THPT Đông Mỹ	33.50	
101	2704	THPT Nguyễn Quốc Trinh	33.71	
102	2801	THPT Nhân Chính	48.00	
103	2802	THPT Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân	41.00	
104	2803	THPT Khương Đình	41.70	
105	2804	THPT Khương Hạ	38.00	
106	2901	THPT Lý Tử Tấn	24.70	
107	2902	THPT Nguyễn Trãi - Thường Tín	27.95	
108	2903	THPT Tô Hiệu - Thường Tín	26.60	
109	2904	THPT Thường Tín	37.70	
110	2905	THPT Vân Tảo	27.05	
111	3001	THPT Đại Cường	22.00	
112	3002	THPT Lưu Hoàng	21.00	
113	3003	THPT Trần Đăng Ninh	26.85	
114	3004	THPT Ứng Hoà A	30.45	
115	3005	THPT Ứng Hoà B	22.50	

Ghi chú:

- Học sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 được xét tuyển nguyện vọng 2 nhưng phải có Điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1 của trường ít nhất 1,0 điểm.

- Học sinh không trúng tuyển nguyện vọng 1 và nguyện vọng 2 được xét tuyển nguyện vọng 3 nhưng phải có Điểm xét tuyển cao hơn điểm chuẩn trúng tuyển nguyện vọng 1 của trường ít nhất 2,0 điểm.

Điểm chuẩn vào các trường

Đức Anh

Hà Nội: Công bố điểm chuẩn lớp 10 THPT khối không chuyên
https://thuonghieucongluan.com.vn/ha-noi-cong-bo-diem-chuan-lop-10-thpt-khoi-khong-chuyen-a138794.html